

Số: 96 /QĐ-SHA

Sơn Hà, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Trường THPT Sơn Hà

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT SƠN HÀ

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trong “Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học” ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-SGDĐT ngày 22/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của trường THPT Sơn Hà.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ trưởng văn phòng, Tổ trưởng chuyên môn, Trưởng các Ban chức năng trong đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GDĐT (b/c);
- Trang thông tin điện tử trường;
- Lưu: VT, CM.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Tùng

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 CỦA TRƯỜNG THPT SƠN HÀ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 96/QĐ-SHA, ngày 25/8/2025
của Trường THPT Sơn Hà)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

- Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của đơn vị theo hướng xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm mục tiêu phục vụ; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác cải cách hành chính, triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06, cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện các chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

2. Yêu cầu

- Nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn và mô hình chính quyền 02 cấp, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Sở GDĐT về công tác CCHC.

- Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong triển khai các nội dung cải cách hành chính; gắn với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá cán bộ.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai hiệu quả Đề án 06; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, cá nhân.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung nhằm điều chỉnh, ban hành lại Kế

hoạch CCHC năm 2025 của đơn vị phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để thực hiện trong các tháng còn lại của năm 2025; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai đồng bộ, liên tục các nội dung CCHC đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra:

b) Thực hiện kiểm tra và tự kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm đôn đốc, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị.

c) Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 của đơn vị.

d) Khuyến khích viên chức trong đơn vị đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp:

đ) Tổ chức chấm điểm xác định Chỉ số CCHC (PAR INDEX) năm 2025:

2. Cải cách thể chế

- Tham gia góp ý để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực; Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên lĩnh vực GDĐT.

- Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 18/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Cập nhật, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại Sở GDĐT.

- Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Rà soát, cập nhật TTHC, thực hiện công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết; phối hợp xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, công bố TTHC nội bộ, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai

đoạn 2022-2025, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai, báo cáo kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

- Phối hợp thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, viên chức dễ xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên thông kê, cập nhật để thực hiện công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết.

- Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kiện toàn tổ chức các bộ phận; tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ. Tiếp tục phối hợp rà soát, bổ sung, ban hành lại quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có). Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ.

b) Triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thường xuyên rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của đơn vị theo quy định.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của đơn vị; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng kế hoạch dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026; Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026-2028; Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của đơn vị. Đồng thời tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu nhà trường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm tổng hợp kết quả thực

hiện báo cáo Sở GDĐT (qua Văn phòng).

2. Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng Văn phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, chủ động phối hợp triển khai thực hiện.

3. Bộ phận kế toán, tài vụ có trách nhiệm lập dự toán, hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí CCHC để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Trưởng các bộ phận và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để điều chỉnh, bổ sung./.
